TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/HS-ST
Ngày 18-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Khiết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Côn, ông Phạm Công Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hữu Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2022/TLST-HS ngày 14tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1961 tại huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ văn hoá: Lớp 10/10; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn T (đã chết);
Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N (đã chết); Anh, chị em ruột: Có 04 anh, chị em; Bị cáo là con thứ tư; Vợ: Phan Thị B, sinh năm 1966; Con: 04 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1997;

Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 1263/HSPT ngày 23/7/2001 của Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, o, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 BLHS 1999 xử phạt Nguyễn Văn H 02 năm tù về tội "Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Ngày 25/3/2003 H chấp hành xong hình phạt tù, trước đó Ngày 21/6/2002 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; Bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 02/8/2022. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

***Bị hại: Lê Huy H**, sinh năm 1969. Có mặt.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

***Người làm chứng:**

1. Phùng Thị T, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Nguyễn Thị T, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

3. Nguyễn Thị H, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

4. Lê Thị N, sinh năm 1954. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/7/2022, Nguyễn Văn H sinh năm 1961, trú tại Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, đang ở trong nhà thì có một nhóm trẻ nhỏ trong thôn nô đùa, đập cửa nhà H (trong đó có một cháu gái học lớp 2 là cháu của ông Lê Huy H, sinh năm 1969 ở cùng thôn). H mở cửa đi ra nhắc nhở nhóm trẻ 02 lần, thì nhóm trẻ đó bỏ chạy. Lần thứ ba nhóm trẻ quay lại tiếp tục đến trước cửa nhà H nô đùa, đạp cửa, thì H mở cửa đuổi nhóm trẻ đi ra ngoài đường. Khi đó có ông Lê Huy H đang ngồi chơi cùng với bà Phùng Thị T, sinh năm 1966, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992 ở cùng thôn tại khu vực ngã ba thôn cách nhà H khoảng 30m. H cho rằng ông H xúi nhóm trẻ đạp cửa nhà mình nên H đã nói với ông H rằng ông H để trẻ con nhiễu nhà H, sau đó H đi về. Nghe nói vậy, ông H bực tức về câu nói của H, nên đi đến trước cửa nhà H để nói chuyện. Lúc này chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 ở cùng thôn đang ngồi chơi ở đó, cách cửa nhà H khoảng 10m. Khi đến trước cửa nhà H, ông H và H đã xảy ra tranh cãi với nhau, thì H có lấy một đoạn dây kim loại dạng xích dài 21cm, ở hai đầu đều có gắn một vòng hình tròn và một bên vòng tròn gắn với một móc cài kim loại, một bên vòng còn lại gắn 02 (hai) chìa khóa và 01 miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 (một) chìa khóa cắm vào 01 (một) ổ khóa, trên ổ khóa có dòng chữ "khóa treo chống cắt VIET-TIEP" gài ở cửa nhà, H dùng ngón giữa tay phải đút qua vòng khuyên của một đầu dây xích rồi nắm lại cầm vụt 01 (một) phát vào vùng đầu bên trái của ông H. Tiếp đó H túm kéo ông H vào nhà, nhưng ông H cự lại và chạy ra ngoài đường, nhặt 02 (hai) viên gạch mục đích là để ném về phía H nhưng được mọi người cáo ngăn, sau đó ông H được đưa đến Trạm y tế xã Thanh Hải để sơ cứu, sau chuyển đến Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn để điều trị.

Nhận được tin báo, Công an xã T đã kịp thời có mặt, tổ chức khám nghiệm hiện trường, tạm giữ và niêm phong 01 (một) dây kim loại dạng xích dài 21 cm, có hai đầu mỗi đầu đều gắn một vòng hình tròn bằng kim loại, một vòng có gắn một

móc cài bằng kim loại, vòng khuyên còn lại gắn với 02 (hai) chìa khóa và miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 (một) chìa khóa cắm vào ổ khóa, trên ổ khóa có dòng chữ "khóa treo chống cắt VIET-TIEP" do Nguyễn Văn H giao nộp, xác định hiện trường xảy ra vụ việc là sân trước cửa nhà Nguyễn Văn H, thu giữ tại hiện trường đám chất màu đỏ, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "M2".

Ngày 14/7/2022, ông Lê Huy H có gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đề nghị xử lý Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn cho ông Lê Huy H nhận dạng và xác định 01 dây kim loại dạng xích dài 21 cm, có hai đầu gắn vòng hình tròn bằng kim loại, như mô tả trên là công cụ mà H sử dụng để gây thương tích cho ông H ngày 07/7/2022.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 92/CNTC ngày 14/7/2022 của Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn xác định tình trạng thương tích ban đầu của ông Nguyễn Huy Hải, như sau: Vùng đỉnh đầu bên trái có 02 vết thương, một vết dài 01 cm sắc gọn, một vết dài 04 cm, khâu mũi rời, khô.

Ngày 19/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của ông Lê Huy H. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 834/22/TgT ngày 20/7/2022 Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

"- Thương tích vết thương đã khâu đang liền sẹo vùng đỉnh trái: 1%;

- Thương tích vết thương đã khâu đang liền sẹo vùng thái dương trái: 1%;

Tổng tỷ lệ thương tích theo phương pháp cộng của Thông tư số 22/2019/TT-BYT: 1% + 1% = **2%.**

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 2% (Hai phần trăm).

Ngày 28/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành thực nghiệm theo lời khai của ông Lê Huy H và Nguyễn Văn H.

Trên cơ sở kết quả thực nghiệm, ngày 16/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của ông Lê Huy H. Tại kết luận giám định pháp y bổ sung ngày 23/8/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận

"- 01 (một) dây kim loại dạng xích dài 21cm, có hai đầu mỗi đầu gắn với một vòng hình tròn kim loại, một vòng gắn với một móc cài kim loại, vòng còn lại gắn với 02 (hai) chìa khóa và 01 miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 (một) chìa khóa cắm vào 01 (một) ổ khóa, trên ổ khóa có dòng chữ "khóa treo chống cắt VIET-TIEP" gây được 02 vết thương ở đầu của ông Lê Huy H.

- Cơ chế hình thành thương tích do vật tày gây nên. Chiều hướng tác động hình thành thương tích trên cơ thể ông Lê Huy H từ trái sang phải.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra theo lời khai của ông Lê Huy H và của H, thì Nguyễn Văn H dùng 01 (một) dây kim loại dạng xích dài 21cm, có hai đầu đều có gắn một vòng hình tròn bằng kim loại và gắn với một móc cài kim loại, vòng còn lại gắn với 02 (hai) chìa khóa và 01 miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 (một) chìa khóa cắm vào 01 (một) ổ khóa, trên ổ khóa có dòng chữ "khóa treo chống cắt VIET TIEP" đánh 01 lần vào đầu ông H gây được các vết thương ở đầu ông Lê Huy H".

Ngày 19/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, ra Quyết định trưng cầu giám định số 199/CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định máu đối với mẫu nghi máu thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường và trên dây kim loại bị cáo H giao nộp.

Tại Bản kết luận giám định số 1337/KL-KTHS ngày 04/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

" Trên dây kim loại dạng xích gắn với chìa khóa và ổ khóa được niêm phong trong bì ký hiệu "DX" gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết máu.

- Mẫu được niêm phong trong phong bì ký hiệu "M2" gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu A".

Ngày 30/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn xét nghiệm nhóm máu đối với ông Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Văn H. Qua xét nghiệm xác định ông H có nhóm máu A, bị cáo H có nhóm máu B.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai trước khi H dùng xích sắt có ổ khóa vụt ông H thì ông H đã chạy vào nhà và đấm H nhưng H tránh được, sau đó H mới lấy đoạn xích sắt có ổ khóa gài ở cửa để đánh vào đầu ông H. Lời khai của Nguyễn Văn H có mâu thuẫn với lời khai của ông Lê Huy H và người làm chứng là chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị T, bà Phùng Thị Phương. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất lời khai giữa ông Lê Huy Hảo và Nguyễn Văn H. Kết quả các bên đều giữ nguyên lời khai của mình. Chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị T, bà Phùng Thị T từ chối đối chất và giữ nguyên lời khai của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành cho chị Nguyễn Thị H, bà Phùng Thị T, chị Nguyễn Thị T xác định vị trí, diễn biến vụ việc qua 02 bản ảnh thực nghiệm điều tra của ông Nguyễn Huy Hải và Nguyễn Văn H. Kết quả chị Hoạt, chị Thương, chị Thảo đều xác định bản ảnh thực nghiệm điều tra theo lời khai của ông Lê Huy H là đúng sự việc H gây thương tích cho ông H vào tối ngày 07/7/2022.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) dây kim loại dạng xích dài 21cm, có hai đầu mỗi đầu có gắn một vòng hình tròn bằng kim loại, một vòng gắn với một móc cài kim loại, vòng còn lại gắn với 02 (hai) chìa khóa và 01 miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 chìa khóa cắm vào 01 (một) ổ khóa, trên ổ khóa có dòng chữ "khóa treo chống cắt VIET-TIEP" đang tạm giữ tại Kho vật chứng Công an huyện Lục Ngạn được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Lê Huy H yêu cầu Nguyễn Văn H bồi thường số tiền là 6.471.000 đồng (gồm chi phí chữa trị vết thương, tổn thất tinh thần, mất thu nhập).

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 97/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Bị cáo cho rằng xuất phát từ việc ông Lê Duy Hải xúi dục trẻ con trong xóm gây mất trật tự và ông H có hành vi đám bị cáo trước nên bị cáo đã dùng 01 dây kim loại dạng xích dài 21cm, hai đầu đều được gắn vòng hình tròn bằng kim loại, một vòng gắn với một móc cài kim loại, vòng còn lại gắn 02 chìa khóa và 01 miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 chìa khóa cắm vào 01 ổ khóa, là hung khí nguy hiểm vụt vào ông H, gây thương tích cho ông Lê Huy H **02%** sức khỏe, bị cáo thừa nhận chỉ bị cáo gây lên thương tích cho ông Lê Huy H buổi tối ngày 07/7/2022. Ban đầu bị cáo cho rằng bị cáo chỉ thực hiện hành vi tự về. Tuy nhiên sau khi được phân tích, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

Từ nhận thức được hành vi của mình là sai nên bị cáo đã chủ động nói lời xin lỗi bị hại Lê Huy H. Giữa bị cáo và bị hại đã chủ động bồi thường cho nhau với số tiền 6.740.000 đồng.

Tại phần tranh luận, phát biểu quan điểm luận tội bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về UBND xã Thanh Hải huyện Lục Ngạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H và bị hại Lê Huy H đã tự thỏa thuận được mức bồi thường với số tiền 6.740.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác về bồi thường nên cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dây kim loại dạng xích dài 21cm, có hai đầu mỗi đầu có gắn một vòng hình tròn bằng kim loại, một vòng gắn với một móc cài kim loại, vòng còn lại gắn với 02 (hai) chìa khóa và 01 miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 chìa khóa cắm vào 01 (một) ổ khóa, trên ổ khóa có dòng chữ "khóa treo chống cắt VIET-TIEP".

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm do là người cao tuổi.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt.

Bị hại Lê Huy H tranh luận: Mặc dù bị cáo đã xin lỗi, bồi thường dân sự nhưng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là chưa tương xứng vì bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên hậu quả có thể lớn hơn. Hơn nữa, tại địa phương, bị cáo H là người hay gây mất đoàn kết tại khu dân cư.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Với hành vi gây thương tích cho bị hại là 2% sức khỏe, lẽ ra bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích. Tuy nhiên, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Xét thấy, mức thiệt hại về sức khỏe mà bị cáo gây lên cho bị hại là không lớn, hơn nữa bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong, tỏ ra ăn năn hối cải, chủ động xin lỗi bị hại tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên vẫn giữ nguyên quan điểm.

Bị hại Lê Huy H tranh luận: Qua phân tích đánh giá của đại diện Viện kiểm sát, bị hại chấp nhận và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến qua trình xét xử bị cáo. Căn cứ quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng được tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 07/7/2022 tại Thôn P, xã T, huyện Lục Ngạn, Nguyễn Văn H cho rằng ông Lê Huy H đã xui nhóm trẻ

nhỏ nô đùa, đập cửa nhà mình nên Nguyễn Văn H đã dùng 01 dây kim loại dạng xích dài 21cm, hai đầu đều được gắn vòng hình tròn bằng kim loại, một vòng gắn với một móc cài kim loại, vòng còn lại gắn 02 chìa khóa và 01 miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 chìa khóa cắm vào 01 ổ khóa, là hung khí nguy hiểm vụt vào ông H, gây thương tích cho ông Lê Huy H **02%** sức khỏe.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương gây nên sự bất bình trong quần chúng. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, có nhận thức pháp luật đầy đủ, lẽ ra phải có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, biết tôn trọng người khác để chọn cho mình cách ứng xử tốt nhất. Nhưng chỉ vì xuất phát từ việc mâu thuẫn nhỏ với hàng xóm mà đã xảy ra xô sát dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Lê Duy Hải tại vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể gây lên tỷ lệ thương tích 2%. Qua đó thể hiện bị cáo là người coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật của Nhà nước. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng, cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần cân nhắc, đánh giá toàn diện hành vi, mức độ thiệt hại mà bị cáo gây lên, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt một cách khách quan, toàn diện, chính xác nhất.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về nhân thân: Tại bản án hình sự số 1263/HSPT ngày 23/7/2001 của Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, o, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 BLHS 1999 xử phạt Nguyễn Văn H 02 năm tù về tội "Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Ngày 25/3/2003 H chấp hành xong hình phạt tù, trước đó Ngày 21/6/2002 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, chủ động bồi thường cho bị hại. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã nhận thức được về vi phạm của mình, có ý thức chủ động xin lỗi bị hại và bồi thường đầy đủ theo đề nghị của bị hại, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để cho hưởng án treo

nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo. Do vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù giam là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận với nhau về mức bồi thường tại phiên tòa, bị hại đã nhận đủ số tiền 6.740.000 đồng tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) dây kim loại dạng xích dài 21cm, có hai đầu mỗi đầu có gắn một vòng hình tròn bằng kim loại, một vòng gắn với một móc cài kim loại, vòng còn lại gắn với 02 (hai) chìa khóa và 01 miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 chìa khóa cắm vào 01 (một) ổ khóa, trên ổ khóa có dòng chữ "khóa treo chống cắt VIET-TIEP" là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H là người già trên 60 tuổi nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, Điều 51; Điều 65, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 tháng về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã T, huyện Lục Ngạn giám sát, giáo dục trong thời gian thửa thách của án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy01 (một) dây kim loại dạng xích dài 21cm, có hai đầu mỗi đầu có gắn một vòng hình tròn bằng kim loại, một vòng gắn với một móc cài kim loại, vòng còn lại gắn với 02 (hai) chìa khóa và 01 miếng kim loại hình dao tem, trong đó có 01 chìa khóa cắm vào 01 (một) ổ khóa, trên ổ khóa có dòng chữ "khóa treo chống cắt VIET-TIEP".

3 Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Khiết